ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1426 /UBND-NN V/v cấp xi măng hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới.	*Thái Bình, ngày 29 tháng 5 năm 2014*

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện: Hưng Hà, Vũ Thư, Thái Thụy, Tiền Hải, Đông Hưng, Quỳnh Phụ;
- Qũy Đầu tư và Phát triển Thái Bình;
- Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Duyên Hà.

Xét đề nghị của Qũy Đầu tư và Phát triển Thái Bình tại Tờ trình số 26/TTr-QĐTPT ngày 28/5/2014 về việc cấp xi măng hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

- Đồng ý giao cho Qũy Đầu tư và Phát triển Thái Bình cùng với Công ty trách nhiệm hữu hạn Duyên Hà (đơn vị cung ứng xi măng) tiếp tục cấp xi măng cho các xã đã thực hiện nghiêm túc Thông báo số 14/VP-TB ngày 29/4/2014 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thuộc các huyện: Hưng Hà, Vũ Thư, Thái Thụy, Tiền Hải, Đông Hưng, Quỳnh Phụ, với tổng khối lượng 7.648,90 tấn, trong đó:

- Huyện Hưng Hà:	1.686,60 tấn;	- Huyện Tiền Hải:	1.131,10 tấn;
- Huyện Vũ Thư:	1.295,40 tấn;	- Huyện Đông Hưng:	660,80 tấn;
- Huyện Thái Thụy:	2.090,40 tấn;	- Huyện Quỳnh Phụ:	784,60 tấn;

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo),

Số lượng xi măng trên đã được phê duyệt tại các quyết định của UBND tỉnh.

- Yêu cầu:

+ Sở Thông tin và Truyền thông thông báo khối lượng xi măng cấp cho các xã thuộc các huyện trên Cổng thông tin Điện tử của tỉnh;

+ Văn phòng Điều phối Xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo khối lượng xi măng được cấp tại Công văn này;

+ Quỹ Đầu tư và Phát triển Thái Bình chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện: Hưng Hà, Vũ Thư, Thái Thụy, Tiền Hải, Đông Hưng, Quỳnh Phụ và doanh nghiệp cung ứng xi măng giao xi măng cho các xã theo khối lượng được cấp tại Công văn này;

+ Ủy ban nhân dân các huyện: Hưng Hà, Vũ Thư, Thái Thụy, Tiền Hải, Đông Hưng, Quỳnh Phụ và Ủy ban nhân dân các xã được cấp xi măng hỗ trợ thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng xi măng; thanh, quyết toán khối lượng xi măng được hỗ trợ và quản lý đầu tư xây dựng công trình đảm bảo quy định của tỉnh và quy định của Nhà nước./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ca

Phụ lục: KHỐI LƯỢNG XI MĂNG CẤP CHO CÁC XÃ THUỘC CÁC HUYỆN: HƯNG HÀ, VŨ THƯ, THÁI THỤY, TIỀN HẢI, ĐÔNG HƯNG, QUỲNH PHỤ

(Kèm theo Công văn số 1426/UBND-NN ngày 29 /5/2014 của UBND tỉnh).

STT	Huyện/xã	Lượng xi măng được duyệt (tấn)	Lượng xi măng đã nhận (tấn)	Lượng xi măng được cấp tiếp (tấn)	Thời gian nhận
I	**Hưng Hà**			**1.686,60**	
1	Tiến Đức	4.027,10	2.511,35	290,00	29/5-15/6/2014
2	Minh Tân	2.137,40	1.572,00	475,80	29/5- 30/6/2014
3	Văn Cẩm	1.612,70	963,40	479,60	29/5-30/6/2014
4	Tây Đô	790,20	740,20	50,00	29/5-30/5/2014
5	Thái Phương	1.697,00	1.242,90	391,20	29/5-20/6/2014
II	**Vũ Thư**			**1.295,40**	
1	Minh Khai	1.808,40	1.512,60	295,40	29/5-10/6/2014
2	Hiệp Hòa	3.254,60	1.501,00	1.000,00	29/5-30/6/2014
III	**Thái Thụy**			**2.090,40**	
1	Thụy Sơn	3.139,80	1.870,00	708,00	29/5-30/6/2014
2	Thụy Duyên	1.735,90	1.515,50	220,40	29/5-10/6/2014
3	Thụy Trinh	136,70	123,20	13,50	29/5-30/5/2014
4	Thụy Dương	4.653,30	1.386,90	1.100,00	29/5-30/6/2014
5	Thụy Ninh	1.696,50	1.648,00	48,50	29/5-31/5/2014
IV	**Tiền Hải**			**1.131,10**	
1	Nam Hồng	5.406,20	4.564,90	403,20	29/5-15/6/2014
2	Nam Hà	2.741,10	2.620,00	70,70	29/5-31/5/2014
3	Nam Hải	3.285,50	2.205,00	470,00	29/5-15/6/2014
4	Đông Hoàng	2.062,20	1.875,00	187,20	29/5-15/6/2014
V	**Đông Hưng**			**660,80**	
1	Minh Châu	438,20	380,30	55,40	29/5-31/5/2014
2	Đông Các	3.649,20	2.544,00	500,00	29/5-18/6/2014
3	Đông Tân	1.576,10	1.468,60	105,40	29/5-03/6/2014
VI	**Quỳnh Phụ**			**784,60**	
1	An Lễ	2.290,60	1.698,00	592,60	29/5-30/6/2014
2	Quỳnh Mỹ	1.699,80	1.484,80	192,00	29/5-10/6/2014
	Tổng (I+II+III+IV+V+VI)			**7.648,90**	

(Bẩy nghìn, sáu trăm bốn tám tấn, chín trăm cân).

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh

Thời gian ký số:
29/05/2014 09:13:53